

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH LINH  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 15/2024/HNGĐ-ST

Ngày 24-7-2024

“V/v Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Chung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thái.

Bà Hồ Thị Thoa.

**- Thư ký phiên Tòa:** Ông Trương Hồng Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 24 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 97/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn R, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Có mặt

- Bị đơn: Chị Trần Mai D, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn R, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/6/2024, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc T trình bày:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Trần Mai D đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn B, huyện V, tỉnh Quảng Trị vào năm 2012. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, nhưng khoảng 01 năm trở lại đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn với lý do tính tình vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng không còn chung sống với nhau. Nay, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Nguyễn Ngọc T có nguyện vọng xin được ly hôn chị Trần Mai D.

Về con chung: Có hai con chung: Cháu Nguyễn Trần Công H, sinh 06/5/2012; cháu Nguyễn Minh H1, sinh 11/7/2013. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, anh Nguyễn Ngọc T có nguyện vọng xin được nuôi hai con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Bị đơn chị Trần Mai D đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị Trần Mai D không có mặt nên không có lời khai tại Tòa án.

Phía nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc T có đơn đề nghị Tòa không tiến hành hòa giải

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Trần Mai D có quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện V, tỉnh Quảng Trị năm 2012. Nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Trần Mai D nên Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết: Do bị đơn chị Trần Mai D có địa chỉ cư trú tại xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị nên vụ án tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Ngọc T và chị Trần Mai D là hôn nhân hợp pháp vì anh chị có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình. Sau khi đăng ký kết hôn năm 2012, cuộc sống vợ chồng đầm ấm, hạnh phúc, nhưng khoảng 01 năm trở lại đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn với lý do tính tình vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng không còn chung sống với nhau. Nay, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Nguyễn Ngọc T có nguyện vọng xin được ly hôn chị Trần Mai D.

Tòa án đã cấp tổng đạt các thông báo về các phiên hòa giải nhưng chị Trần Mai D không có mặt nên không tiến hành hòa giải được. Chị Trần Mai D không có ý kiến, không quan tâm chồng con, không có tin tức gì. HĐXX thấy, hôn nhân giữa anh Nguyễn Ngọc T và chị Trần Mai D không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn, nên có cơ sở cho anh Nguyễn Ngọc T được ly hôn chị Trần Mai D.

[2.2]. Về con chung: Quá trình chung sống anh Nguyễn Ngọc T và chị Trần Mai D có 02 người con chung tên là: Cháu Nguyễn Trần Công H, sinh 06/5/2012 và cháu Nguyễn Minh H1, sinh 11/7/2013, hiện đang sống với anh Nguyễn Ngọc T và ông bà nội ở tại thôn R, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Các cháu từ nhỏ đến lớn ở với anh Nguyễn Ngọc T, anh Nguyễn Ngọc T trực tiếp đóng các loại chi phí, cũng như đưa đón các cháu đi học, nguyện vọng xin được nuôi con của anh Nguyễn Ngọc T là chính đáng nên căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Ngọc T, giao các cháu Nguyễn Trần Công H, sinh 06/5/2012 và cháu Nguyễn Minh H1, sinh 11/7/2013 cho anh Nguyễn Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Chị Trần Mai D không phải cấp dưỡng nuôi con, có quyền thăm nom, chăm sóc con mà không ai được ngăn cản.

[2.3]. Về tài sản chung: Không có nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; Điều 53; Điều 56 và các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án năm 2016.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Ngọc T về việc ly hôn và nuôi con đối với chị Trần Mai D.

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Ngọc T được ly hôn chị Trần Mai D.

- Về con chung: Giao các cháu Nguyễn Trần Công H, sinh 06/5/2012 và cháu Nguyễn Minh H1, sinh 11/7/2013 cho anh Nguyễn Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Chị Trần Mai D không phải cấp dưỡng nuôi con, có quyền thăm nom, chăm sóc con mà không ai được ngăn cản.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc T chịu 300.000 đồng án phí DSST về việc ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Ngọc T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000238 ngày 26/4/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Linh. Anh Nguyễn Ngọc T đã nộp đủ tiền án phí DSST.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 24/7/2024. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAT Quảng Trị;
- VKSND huyện Vĩnh Linh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Linh;
- UBND xã Vĩnh Hà, Vĩnh Linh;
- Các đương sự;
- Lưu VT; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Chung**